

Số: **2642**/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày **14** tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin
trong hoạt động của Bộ Nội vụ năm 2019

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-BNV ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Nội vụ giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Nội vụ năm 2019.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Công TTĐT BNV;
- Lưu: VT, TTTT (02).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Anh Tuấn

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Nội vụ năm 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2642/QĐ-BNV

ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1819/QĐ-TTG, NGHỊ QUYẾT 36A/NQ-CP VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 1142/QĐ-BNV

1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Hoàn thiện cổng/trang thông tin điện tử của Bộ và các đơn vị trực thuộc bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin theo Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin; theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Bộ Nội vụ có Cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: <https://moha.gov.vn> và có 10/23 đơn vị của Bộ có trang thông tin điện tử độc lập và 04 website thành phần.

2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Đã triển khai xong 50/200 dịch vụ công mức 3 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ (<http://moha.gov.vn/dich-vu-cong.html>).

- Hoàn thành đưa vào sử dụng hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và giải quyết công việc, thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục giải quyết hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Nội vụ.

3. Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC

- Bộ Nội vụ sử dụng Cổng thông tin điện tử của Bộ (<https://moha.gov.vn/>) và Cổng thông tin tác nghiệp trực tuyến Thanh tra ngành Nội vụ (<http://thanhtranoivu.gov.vn>); Trang tiếp nhận phản ánh, kiến nghị (<http://phananh.moha.gov.vn>) để tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Bộ Nội vụ đang triển khai Đề án Hệ thống quản lý văn bản và một cửa điện tử theo Quyết định số 2096/QĐ-BNV ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ

a) Triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành (QLVBDH), sử dụng văn bản điện tử:

Năm 2018, thực hiện Quyết định số 2096/QĐ-BNV ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án Hệ thống quản lý văn bản và một cửa điện tử tại Bộ Nội vụ, từ tháng 10/2018 Bộ Nội vụ triển khai hệ thống Quản lý văn bản mới thay thế cho hệ thống cũ, một số kết quả đạt được như sau:

- Số lượng đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ đã triển khai hệ thống quản lý văn bản: 23/23 đơn vị.

- Hệ thống quản lý văn bản của Bộ Nội vụ được triển khai theo hình thức tập trung và đã được kết nối liên thông với các hệ thống quản lý văn bản của các Bộ, ngành, địa phương trên trục liên thông của Văn phòng Chính phủ.

- Đánh giá việc chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành:

+ Đối với Lãnh đạo Bộ: trực tiếp phân công, chỉ đạo và theo dõi quá trình xử lý văn bản, tình trạng xử lý văn bản (văn bản chưa xử lý, văn bản đã xử lý, văn bản quá hạn xử lý) của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ trên Hệ thống Quản lý văn bản.

+ Đối với Lãnh đạo các đơn vị của Bộ Nội vụ: trực tiếp tham gia chỉ đạo, phân công xử lý văn bản điện tử qua mạng; theo dõi được quá trình xử lý văn bản trong toàn đơn vị mình phụ trách; thực hiện việc ký số văn bản điện tử và trình ký các văn bản điện tử trong đơn vị và trình ký văn bản điện tử lên Lãnh đạo Bộ thông qua hệ thống quản lý văn bản.

- Đánh giá cụ thể việc thực hiện nội dung này so với mục tiêu đề ra theo Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018: đạt mục tiêu đã đề ra theo đúng Kế hoạch.

- Các giải pháp cụ thể đã thực hiện để nâng cao hiệu quả sử dụng văn bản điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành:

+ Lãnh đạo Bộ Nội vụ rất quan tâm chỉ đạo các đơn vị trong Bộ tích cực ứng dụng CNTT trong trao đổi văn bản điện tử;

+ Bộ Nội vụ đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ tại Quyết định số 2456/QĐ-BNV ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ;

+ Văn phòng Bộ đôn đốc các đơn vị sử dụng hệ thống QLVBDH để tiếp nhận văn bản đến điện tử, đăng ký phát hành văn bản đi; quy định các loại văn bản chỉ sử dụng văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy.

+ Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn sử dụng Hệ thống QLVBĐH cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; tích cực hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị khi có yêu cầu.

+ Ngoài ra, Bộ Nội vụ có Kế hoạch để triển khai ứng dụng chữ ký số; từng bước áp dụng ký số trong các trao đổi văn bản điện tử, đến nay Ban Cơ Yếu Chính phủ đã cấp 811 bộ chứng thư số cho cá nhân và 13 bộ chứng thư số cho tổ chức.

b) Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

- Hiện trạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ Nội vụ:

TT	Tên cơ sở dữ liệu	Hiện trạng	Ghi chú
1	CSDL Văn bản quy phạm pháp luật	Đã đưa vào sử dụng	Bộ Nội vụ
2	CSDL Hội, Tổ chức Phi chính phủ	Đã đưa vào sử dụng	Bộ Nội vụ
3	CSDL cán bộ, công chức, viên chức và CSDL cán bộ, công chức cấp xã	Đang xây dựng	Bộ Nội vụ
4	CSDL Chính quyền địa phương, địa giới hành chính	Đang xây dựng	Bộ Nội vụ
5	CSDL Thư viện Bộ Nội vụ	Đã đưa vào sử dụng	Bộ Nội vụ
6	Phần mềm xử lý dữ liệu và khai thác dữ liệu Chức sắc tôn giáo	Đã đưa vào sử dụng	Ban Tôn giáo Chính phủ
7	Phần mềm xử lý dữ liệu và khai thác dữ liệu Cơ sở thờ tự tôn giáo	Đã đưa vào sử dụng	Ban Tôn giáo Chính phủ
8	Văn bản pháp luật	Đã đưa vào sử dụng	Ban Thi đua Khen thưởng TW
9	CSDL thi đua khen thưởng	Đã đưa vào sử dụng	Ban Thi đua Khen thưởng TW
10	CSDL hiện vật khen thưởng	Đã đưa vào sử dụng	Ban Thi đua Khen thưởng TW

11	CSDL cán bộ công chức viên chức	Đã đưa vào sử dụng	Ban Thi đua Khen thưởng TW
12	CSDL về tài chính kế toán	Đã đưa vào sử dụng	Ban Thi đua Khen thưởng TW
13	CSDL Dữ liệu lưu trữ điện tử	Đã đưa vào sử dụng	Ban Thi đua Khen thưởng TW
14	CSDL hành chính công điện tử	Đã đưa vào sử dụng	Ban Thi đua Khen thưởng TW
15	Tài liệu lưu trữ (thuộc phong lưu lưu trữ nhà nước Việt Nam)	Đã đưa vào sử dụng	Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước
16	Thống kê công tác văn thư lưu trữ và tài liệu lưu trữ	Đã đưa vào sử dụng	Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước
17	Hệ thống thông tin tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về chính sách, thủ tục hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nội vụ	Đã đưa vào sử dụng	Bộ Nội vụ

c) Kết quả việc thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1819/QĐ-TTg, Nghị quyết 01/NQ-CP về “Xây dựng quy định về lưu trữ văn bản, tài liệu điện tử trên toàn quốc”:

+ Triển khai thực hiện Đề án “Thực hiện nhiệm vụ lưu trữ tài liệu lưu trữ điện tử của các cơ quan nhà nước”.

+ Đã xây dựng xong dự thảo, trình Lãnh đạo Bộ Nội vụ ban hành Thông tư quy định quản lý văn bản đi, văn bản đến và lập hồ sơ tài liệu điện tử.

+ Hoàn thiện dự thảo Thông tư hướng dẫn tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào của tài liệu lưu trữ điện tử, trình Lãnh đạo Bộ ban hành.

d) Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Bộ Nội vụ theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử:

- Về ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện công tác thi tuyển, thi nâng ngạch công chức một cách minh bạch, công bằng và xây dựng, đưa vào sử dụng hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức (CBCC) trên phạm vi toàn quốc:

+ Đã hoàn thành việc xây dựng Phần mềm thi tuyển, thi nâng ngạch công chức (thi tuyển trực tuyến trên máy tính): Phần mềm thi tuyển được đưa vào sử dụng thử nghiệm từ năm 2011, đến nay đã hỗ trợ một số Bộ, ngành và địa phương tổ chức thi thành công 22 lần thi, trong đó có 18 lần thi tuyển công chức, viên chức và 4 lần thi nâng ngạch công chức. Một số cơ quan, địa phương đã tin nhiệm kết hợp tổ chức thi nhiều lần như Thái Bình (2 lần), Lạng Sơn (2 lần), Thanh Hóa (3 lần), Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2 lần), Quảng Nam (2 lần)...

+ Đưa vào sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về “Nộp hồ sơ đăng ký thi tuyển công chức nhà nước” trong đợt tuyển dụng công chức tại Bộ Nội vụ năm 2018.

+ Đã triển khai thí điểm chuyển giao thiết bị máy chủ và phần mềm quản lý CBCC, viên chức và CBCC cấp xã cho 2 cơ quan Trung ương và 19 địa phương.

+ Đã xây dựng Đề án cơ sở dữ liệu quốc gia cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan nhà nước các cấp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành.

5. Hạ tầng kỹ thuật

- Tỷ lệ CBCC được trang bị máy tính: 100%

- Tỷ lệ các đơn vị trực thuộc có mạng LAN: 100%

- Tỷ lệ máy tính có kết nối internet: 99%

- Hạ tầng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin:

+ Mạng cục bộ được bảo vệ bởi hệ thống tường lửa, hệ thống phát hiện và phòng, chống truy cập trái phép: 100%

+ Hệ thống thư điện tử được trang bị phần mềm quét virus, lọc thư rác: Thiết bị Fortinet FortiMail 400E.

+ Tỷ lệ máy tính được trang bị phần mềm diệt virus: 100%

+ Hệ thống mạng, Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ đã có hệ thống an toàn dữ liệu (tủ/băng đĩa/ SAN/NAS): 100%.

+ Hệ thống an toàn báo cháy, nổ tại phòng máy chủ: Có

+ Hệ thống an toàn chống sét tại phòng máy chủ: Có

6. Nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

- Bộ Nội vụ luôn quan tâm nâng cao trình độ, kiến thức về CNTT cho cán bộ chuyên trách CNTT và cho công chức, viên chức, người lao động của Bộ.

7. Cơ sở pháp lý

Trong năm 2018, Bộ Nội vụ đã ban hành các văn bản để tạo môi trường pháp lý, thuận lợi cho việc triển khai hoạt động ứng dụng CNTT, gắn kết giữa ứng dụng CNTT với cải cách hành chính:

- Quyết định số 746/QĐ-BNV ngày 03/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ban hành danh mục mã định danh các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ phục vụ kết nối, trao đổi văn bản điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản điều hành.

- Quyết định số 2096/QĐ-BNV ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án Hệ thống quản lý văn bản và một cửa điện tử tại Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 2283/QĐ-BNV ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế Quản lý, vận hành và khai thác Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 2285/QĐ-BNV ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ, phiên bản 1.0.

- Quyết định số 2456/QĐ-BNV ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ.

- Văn phòng Bộ đã trình Lãnh đạo Bộ Nội vụ dự thảo Quy chế quản lý, sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, chứng thư số của Bộ Nội vụ (theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ THEO KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2018

Bộ Nội vụ cơ bản đã hoàn thành các mục tiêu đề ra theo Quyết định số 2944/QĐ-BNV ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Nội vụ năm 2018, cụ thể các nội dung như sau:

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ Cơ quan Bộ Nội vụ

- Đảm bảo các điều kiện về kỹ thuật sẵn sàng để hồ sơ quản lý cán bộ, công chức các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ được quản lý bằng cơ sở dữ liệu (CSDL) điện tử.

- Triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý văn bản và điều hành tại khối cơ quan Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ. Bảo đảm kết nối liên thông gửi nhận văn bản điện tử với hệ thống quản lý văn bản của Chính phủ; giữa các đơn vị, tổ chức thuộc và trực thuộc Bộ.

- Xây dựng môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian, chi phí, giảm văn bản giấy tờ thông qua việc số hóa tài liệu, thống nhất hệ thống thư điện tử @moha.gov.vn tới các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, bảo đảm 100% cán bộ, công chức được cấp hòm thư điện tử và sử dụng thành thạo thư điện tử, đẩy mạnh ứng dụng thư điện tử, quản lý văn bản điện tử, xây dựng và triển khai phần mềm theo dõi thực hiện chương trình công tác và kiểm soát công việc của từng công chức, viên chức của Bộ Nội vụ.

- Tăng cường khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin hiện có; đầu tư nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ và của các đơn vị trực thuộc Bộ, bảo đảm hiện đại, tiên tiến, đồng bộ.

- Đảm bảo an toàn, an ninh và bảo mật tuyệt đối cho Hệ thống thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

- Nâng cao trình độ, kiến thức về công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp của Bộ.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp

- Hoàn thiện cổng/trang thông tin điện tử của Bộ và các đơn vị trực thuộc bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin theo Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin.

- Cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến (DVC) mức độ 3 hoặc 4 tới cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trên cổng/trang thông tin điện tử của Bộ và các đơn vị trực thuộc: Mục tiêu đề ra năm 2018 là xây dựng 48 DVC, hiện nay đã triển khai được 50 DVC.

- Cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3 trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ về Nộp hồ sơ đăng ký thi tuyển công chức nhà nước tại Bộ Nội vụ năm 2018.

3. Ứng dụng CNTT chuyên ngành

- Tiếp tục triển khai CSDL quốc gia cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan nhà nước các cấp.

- Đề án Hình thành và hoàn thiện hệ thống thông tin thống kê nhằm nâng cao chất lượng thống kê ngành nội vụ.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số cho khối Cơ quan trực thuộc Bộ và các đơn vị trực thuộc; sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số cho văn bản điện tử trao đổi trên hệ thống quản lý văn bản của Bộ.

- Bảo đảm kỹ thuật và công nghệ về hạ tầng CNTT khi kết nối hệ thống thông tin của Bộ Nội vụ vào mạng Quốc gia theo mô hình thống nhất.

4. Các nhiệm vụ khác

- Quyết định số 414/QĐ-BNV ngày 29/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thành lập Hội đồng đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Nội vụ năm 2017.

- Quyết định số 746/QĐ-BNV ngày 03/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ban hành danh mục mã định danh các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ phục vụ kết nối, trao đổi văn bản điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản điều hành.

- Quyết định số 953/QĐ-BNV ngày 07/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017 của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 1159/QĐ-BNV ngày 26/6/2018 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện các quy định của Bộ Nội vụ về ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ năm 2018.

- Quyết định số 2050/QĐ-BNV ngày 31/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thành lập Hội đồng thẩm định Tài liệu bồi dưỡng kỹ năng công nghệ thông tin chuyên sâu cho cán bộ, công chức xã.

- Quyết định số 2096/QĐ-BNV ngày 12/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án Hệ thống quản lý văn bản và một cửa điện tử tại Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 2283/QĐ-BNV ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế Quản lý, vận hành và khai thác Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 2285/QĐ-BNV ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ, phiên bản 1.0.

- Quyết định số 2307/QĐ-BNV ngày 04/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc Ban hành Tài liệu bồi dưỡng kỹ năng công nghệ thông tin chuyên sâu cho cán bộ, công chức xã.

- Quyết định số 2456/QĐ-BNV ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ.

III. NHỮNG VƯỚNG MẮC, TÒN TẠI, NGUYÊN NHÂN

- Kinh phí chi thường xuyên và kinh phí đầu tư cho các dự án CNTT còn hạn chế, nhiều đề án, dự án về CNTT chưa được bố trí kinh phí để triển khai thực hiện theo Kế hoạch đã đề ra của các năm.

- Chưa có cơ chế thu hút, giữ, tuyển dụng cán bộ CNTT giỏi về làm việc tại các đơn vị chuyên trách CNTT của Bộ; nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ còn hạn chế.

IV. NHỮNG GIẢI PHÁP HIỆU QUẢ ĐÃ THỰC HIỆN

- Năm 2018, Bộ Nội vụ đã công bố đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị của Bộ Nội vụ, qua đó Lãnh đạo Bộ và thủ trưởng các đơn vị nắm được mức độ ứng dụng CNTT của đơn vị mình như thế nào để có những chỉ đạo điều hành kịp thời.

- Bộ Nội vụ đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ và ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ phiên bản 1.0.

- Tăng cường thực hiện việc thuê dịch vụ CNTT theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

Phần II

KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2019

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Giao dịch điện tử được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2006;

- Luật Công nghệ thông tin được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007;
- Luật An toàn Thông tin được Quốc hội thông qua ngày 19/11/2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;
- Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;
- Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;
- Quyết định số 1142/QĐ-BNV ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Nội vụ giai đoạn 2016 – 2020;
- Quyết định số 2285/QĐ-BNV ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ, phiên bản 1.0;
- Công văn số 3405/BTTTT-THH ngày 08/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2019.

II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2019

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ

- Xây dựng môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian, chi phí, giảm văn bản giấy tờ: trừ các văn bản thuộc danh mục văn bản mật, phần đầu năm 2019:
 - + 100% văn bản đến được số hóa, trao đổi xử lý trên môi trường mạng.
 - + 100% các văn bản chính thức trong nội bộ khối cơ quan Bộ được thực hiện trên môi trường mạng;
 - + 80% văn bản chính thức của Bộ Nội vụ trao đổi với các cơ quan bên

ngoài được thực hiện dưới dạng điện tử trên môi trường mạng.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp và sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản; chữ ký số và hòm thư điện tử công vụ của Bộ.

- Triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ.

- Triển khai hệ thống quản lý văn bản và hệ thống một cửa điện tử tại Bộ Nội vụ.

- Tăng cường khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) hiện có; đầu tư nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ và của các đơn vị trực thuộc Bộ, bảo đảm hiện đại, tiên tiến, đồng bộ.

- Đảm bảo an toàn, an ninh và bảo mật tuyệt đối cho Hệ thống thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

- Nâng cao trình độ, kiến thức về công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ.

- Đổi mới quy trình trao đổi, xử lý, trình ký, trình xin ý kiến theo hướng điện tử hóa; Hiện đại hóa hành chính khôi cơ quan Bộ Nội vụ.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp

- Hoàn thiện cổng/trang thông tin điện tử của Bộ và các đơn vị trực thuộc bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin theo Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin.

- Hoàn thành cung cấp 55 dịch vụ hành chính công trực tuyến mức 3 hoặc mức 4 tới cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trên cổng/trang thông tin điện tử của Bộ và các đơn vị trực thuộc theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ.

3. Ứng dụng CNTT chuyên ngành

- Tiếp tục triển khai cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức cấp xã.

- Bảo đảm kỹ thuật và công nghệ về hạ tầng CNTT khi kết nối hệ thống thông tin của Bộ Nội vụ vào mạng Quốc gia theo mô hình thống nhất.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, các chương trình, kế hoạch của Chính phủ và của Bộ Nội vụ về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng CNTT; tập trung triển khai các nội dung:

- Đẩy mạnh đổi mới, tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị mình tối thiểu mức độ 3, tích hợp lên cổng thông tin điện tử của Bộ.

- Triển khai thực hiện ứng dụng CNTT kết hợp với Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử) trong các hoạt động của Bộ.

- Tăng cường sử dụng văn bản điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành kết hợp với ứng dụng chữ ký số.

- Nâng cao kỹ năng, trình độ ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng các yêu cầu môi trường làm việc hiện đại thời kỳ Chính phủ điện tử, chủ động tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Các đơn vị trực thuộc Bộ phối hợp với Trung tâm Thông tin, Văn phòng Bộ kết nối liên thông hệ thống quản lý văn bản của các đơn vị với hệ thống quản lý văn bản của Bộ để trao đổi văn bản điện tử.

2. Trung tâm Thông tin

- Triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ phiên bản 1.0.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ triển khai ứng dụng chữ ký số.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ triển khai hệ thống quản lý văn bản tại Bộ Nội vụ; kết nối liên thông hệ thống quản lý văn bản của Bộ Nội vụ với trực liên thông văn bản quốc gia.

- Xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của Bộ để thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ Bộ và giữa các Bộ, ngành, địa phương.

- Xây dựng trực liên thông văn bản nội bộ để kết nối liên thông gửi nhận văn bản điện tử giữa các hệ thống quản lý văn của các đơn vị trực thuộc với hệ thống quản lý văn bản của Bộ Nội vụ.

- Triển khai áp dụng các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin hệ thống thông tin điện tử Bộ Nội vụ.

- Nâng cấp, vận hành hệ thống thư điện tử. Triển khai các giải pháp nhằm tăng cường sử dụng thư điện tử chính thống của cơ quan; tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của Bộ.

- Phát triển cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ với đầy đủ thông tin giới thiệu cơ cấu tổ chức, các hoạt động của Bộ và cung cấp thông tin trực tuyến phục vụ cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước; cung cấp các mẫu biểu điện tử tạo cầu nối để người dân và cơ quan bộ có thể tiếp xúc với nhau một cách nhanh chóng, thuận tiện. Xây dựng kênh tiếp nhận ý kiến góp ý trên môi trường mạng, tổ chức đối thoại trực tuyến, chuyên mục hỏi đáp trực tuyến về hoạt động của Bộ để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân và doanh nghiệp đánh giá, phản ánh về chính sách, thủ tục hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Nội vụ.

- Tiếp tục triển khai hệ thống đào tạo trực tuyến e-learning.

- Triển khai tích hợp tài khoản dùng chung cho các phần mềm tại Bộ.

- Phối hợp với Ban chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ triển khai công tác đánh giá và công bố chỉ số đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ năm 2018.

- Tiếp tục hướng dẫn triển khai Chuẩn thông tin và trao đổi thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia cán bộ, công chức, viên chức.

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng đối với đối tượng nhân lực công nghệ thông tin của Trung tâm Thông tin Bộ Nội vụ nhằm có đội ngũ chuyên môn kỹ thuật CNTT có chất lượng cao.

- Tiếp tục triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia cán bộ, công chức, viên chức và CSDL cán bộ, công chức cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ xây dựng và tích hợp các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

3. Văn phòng Bộ

- Chủ trì triển khai Quyết định số 2096/QĐ-BNV ngày 29/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án Hệ thống thông tin quản lý văn bản và một cửa điện tử của Bộ Nội vụ.

- Xây dựng Phần mềm điểm báo, quản lý công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

- Xây dựng phần mềm khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ.

4. Vụ Chính quyền địa phương

Tiếp tục triển khai và hoàn thiện CSDL về “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng CSDL về địa giới hành chính”.

5. Vụ Tổ chức phi chính phủ

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Thông tin quản lý, vận hành dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 về thủ tục thành lập, giải thể hội, tổ chức phi chính phủ.

6. Vụ Tổng hợp

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về cán bộ nữ.

7. Thanh tra Bộ

- Duy trì, cập nhật các cơ sở dữ liệu về hoạt động nghiệp vụ: các Quy trình được tích hợp trên công.

- Cập nhật các cơ sở dữ liệu về công tác thanh tra ngành Nội vụ: Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác thanh tra ngành Nội vụ; hệ thống dữ liệu sách điện tử phục vụ công tác thanh tra chuyên ngành nội vụ,...

- Nghiên cứu việc áp dụng, triển khai CNTT vào công tác đánh giá mức độ hoàn thành công việc trong hệ thống Thanh tra ngành Nội vụ; công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư.

8. Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục khai thác, vận hành 02 phần mềm: Phần mềm tổng hợp kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, ngành Trung ương và địa phương; Phần mềm tổng hợp báo cáo hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Tiếp tục thực hiện số hoá các bộ chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; bộ tài liệu bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ, công chức xã và đưa lên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ.

9. Vụ Cải cách hành chính

- Duy trì, vận hành phần mềm chấm điểm Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC).

- Duy trì, vận hành, quản trị Bản tin CCHC của Văn phòng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ.

- Duy trì, vận hành, quản trị Website của Văn phòng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ: <http://caicachhanhchinh.gov.vn>

- Xây dựng phần mềm áp dụng hệ thống bồi dưỡng trực tuyến nghiệp vụ về CCHC cho công chức thực hiện CCHC các bộ, ngành, địa phương.

- Xây dựng Phương pháp điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng trực tuyến giai đoạn 2018- 2020, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia.

10. Vụ Pháp chế

Tiếp tục duy trì trang Web thành phần trên cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ trích xuất từ cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, tiếp tục thực hiện cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

11. Ban Tôn giáo Chính phủ

+ Tiếp tục duy trì hoạt động 02 Trang Thông tin điện tử của Ban Tôn giáo Chính phủ, cung cấp 50 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và 43 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Cung cấp cho người dân các thông tin về lĩnh vực tôn giáo (quản lý nhà nước về tôn giáo; đời sống, sinh hoạt tôn giáo) thông qua 2 trang thông tin điện tử tiếng Việt và tiếng Anh.

- Hoàn thiện hệ thống phần mềm dịch vụ công mức độ 4 trên Trang Thông tin điện tử tiếng Việt.

- Duy trì hoạt động, nâng cấp 02 phần mềm “Hệ thống thông tin chức sắc tôn giáo”, “Hệ thống thông tin cơ sở thờ tự tôn giáo”.

- Triển khai ứng dụng chữ ký số tại Ban.

- Triển khai hệ thống diệt virus dùng chung.

12. Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước

- Triển khai thực hiện Đề án “Thực hiện nhiệm vụ lưu trữ tài liệu lưu trữ điện tử của các cơ quan nhà nước”.

- Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các quy định về lưu trữ văn bản, tài liệu điện tử trên toàn quốc.

- Hướng dẫn thực hiện Thông tư quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, các chức năng cơ bản của Hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục.

- Hướng dẫn Quy chế quản lý, sao lưu tài liệu số hóa tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia và Trung tâm Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia.

- Hướng dẫn các Trung tâm Lưu trữ quốc gia trong việc quản trị, vận hành hệ thống phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ.

13. Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương (Ban TĐKTTW)

- Đảm bảo an toàn dữ liệu của hồ sơ khen thưởng điện tử gửi từ bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương và địa phương lên Ban TĐKTTW và gửi lên Văn phòng Chính phủ; các kết quả khen thưởng được gửi từ Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ.

- Xây dựng phương án chuẩn hóa dữ liệu, tích hợp dữ liệu ngành Thi đua, Khen thưởng;

- Hỗ trợ các Bộ, ngành, địa phương liên thông, sử dụng, khai thác Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành Thi đua, Khen thưởng; chuẩn hóa dữ liệu nhập vào Hệ thống Quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử.

- Tập huấn sử dụng, khai thác Hệ thống Quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành thi đua khen thưởng theo yêu cầu của bộ, ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Nghiên cứu áp dụng chữ ký số đối với Hệ thống quản lý Hồ sơ khen thưởng điện tử, ngành Thi đua, Khen thưởng.

14. Trường Đại học Nội vụ Hà Nội

- Xây dựng Cổng thông tin của Trường Đại học Nội vụ Hà Nội.

- Xây dựng và nâng cấp phần mềm tổ chức thi cấp chứng chỉ “Ứng dụng CNTT cơ bản” và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy đáp ứng tình hình thực tế.

IV. KINH PHÍ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2019

1. Nguồn kinh phí

- Nguồn kinh phí đầu tư theo các dự án đã được phê duyệt và thường xuyên từ ngân sách nhà nước.
- Nguồn hỗ trợ từ các dự án.

2. Danh mục các dự án, nhiệm vụ

S T T	Tên dự án, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Nội dung/hạng mục công việc năm 2019	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kinh phí năm 2019 (đồng)	Ghi chú
Khôi cơ quan Bộ Nội vụ							
1	Triển khai hệ thống quản lý văn bản văn phòng điện tử VOffice	2019	Văn phòng Bộ	- Nâng cao việc xử lý văn bản trên môi trường điện tử của CCVC. - Đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả giải quyết công việc của công CCVC, Tiết kiệm vật tư, VPP		400.000.000	Chuyển tiếp 2018
2	Tích hợp phần mềm một cửa điện tử tại Bộ Nội vụ	2019	Văn phòng Bộ	Nâng cao hiệu quả trong việc giải quyết các thủ tục với cá nhân và tổ chức đến giao dịch với BNV		500.000.000	Chuyển tiếp 2018
3	Nâng cấp phần mềm khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ	2019	Văn phòng Bộ	- Xây dựng và triển khai		350.000.000	Đơn vị đăng ký
4	Phần mềm điểm báo, quản lý công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí	2019	Văn phòng Bộ	- Xây dựng và triển khai		120.000.000	Đơn vị đăng ký
5	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về nữ cán bộ, công chức, viên chức	2018 - 2020	Vụ Tổng hợp	- Xây dựng mô hình CSDL - Xây dựng phần mềm CSDL			Đơn vị đăng ký
6	Triển khai thực hiện Đề án CSDL cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan nhà nước các cấp	2019	Trung tâm Thông tin	- Triển khai thực hiện Đề án, xây dựng Phần mềm, cập nhật CSDL, quản lý, vận hành			Dự án chuyển tiếp

S T T	Tên dự án, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Nội dung/hạng mục công việc năm 2019	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kinh phí năm 2019 (đồng)	Ghi chú
7	Chuẩn hóa quy trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến	2019	Trung tâm Thông tin			1.000.000.000	Đơn vị đăng ký
8	Chuẩn hóa, chuyển đổi, tạo lập dữ liệu	2019	Trung tâm Thông tin			2.000.000.000	Đơn vị đăng ký
9	Nâng cấp, bổ sung các chức năng cho Cổng TTĐT Bộ	2019	Trung tâm Thông tin	- Tối ưu hóa các tính năng sẵn có; - Bổ sung các tính năng còn thiếu; - Thiết kế lại các kênh thông tin; - Chỉnh sửa giao diện Cổng TTĐT Bộ.	1.000.000.000	1.000.000.000	Đơn vị đăng ký
10	Xây dựng chuyên trang về công tác thông tin đối ngoại của Bộ	2019	Trung tâm Thông tin	- Thiết kế giao diện; - Xây dựng phần mềm web; - Quản lý, vận hành, thông tin, tuyên truyền.	300.000.000	300.000.000	Công văn số 42-CV/BCSD ngày 08/02/2018 của Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ
11	Duy trì, nâng cấp chuyên trang “Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII”	2019	Trung tâm Thông tin	- Chỉnh sửa giao diện; - Điều chỉnh, bổ sung các kênh thông tin; - Quản lý, vận hành, thông tin, tuyên truyền.	200.000.000	200.000.000	Công văn số 270-CV/BCSD ngày 12/12/2017 của Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ
12	Bổ sung các chức năng cho Hệ thống phản ánh kiến nghị của Bộ; duy trì quản lý vận	2019	Trung tâm Thông tin	- Bổ sung các tính năng của hệ thống sau một năm vận hành; - Quản lý, vận hành;	300.000.000	300.000.000	Quyết định số 852/QĐ-

S T T	Tên dự án, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Nội dung/hạng mục công việc năm 2019	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kinh phí năm 2019 (đồng)	Ghi chú
	hành, cập nhật thông tin trả lời trên hệ thống cho người dân, doanh nghiệp			- Cập nhật thông tin.			BNV ngày 22/5/2018
13	Trang bị phần mềm thư viện điện tử, thư viện số tại Thư viện Bộ Nội vụ	2019	Trung tâm Thông tin	- Trang bị phần mềm thư viện điện tử, thư viện số; - Bộ sung trang thiết bị thư viện có liên quan.	1.200.000.000	1.200.000.000	Đơn vị đăng ký
14	Triển khai hệ thống đào tạo trực tuyến e-learning	2019	Trung tâm Thông tin	- Xây dựng giáo trình. - Tổ chức đào tạo.	1.000.000.000	1.000.000.000	Đơn vị đăng ký
15	Triển khai và nâng cấp Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ	2019	Trung tâm Thông tin	- Triển khai thực hiện Kiến trúc CPĐT phiên bản 1.0 - Nâng cấp Kiến trúc CPĐT phiên bản 2.0		1.000.000.000	Nhiệm vụ theo Quyết định số 1142/QĐ-BNV
16	Tích hợp tài khoản dùng chung	2019	Trung tâm Thông tin	Xây dựng và triển khai	300.000.000	300.000.000	Đơn vị đăng ký
17	Bổ sung thiết bị phần cứng hệ thống mạng	2019	Trung tâm Thông tin	- Trang bị mới 01 thiết bị WAF/LB để chạy HA với thiết bị hiện tại - Bổ sung nâng cấp dung lượng cho tủ đĩa: thêm 1 Enclosure cho tủ đĩa 3PAR hiện tại để mở rộng dung lượng lưu trữ 5-10TB - 01 thiết bị Cisco 4451-X Integrated Services Router - 26 thiết bị phát tín hiệu wifi (quản lý tập trung)		2.120.000.000	Đơn vị đăng ký
18	Mua bản quyền các phần mềm ứng dụng	2019	Trung tâm Thông tin	- Chứng thư số SSL cho tên miền moha.gov.vn		370.000.000	Đơn vị đăng ký

S T T	Tên dự án, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Nội dung/hạng mục công việc năm 2019	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kinh phí năm 2019 (đồng)	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Gia hạn bản quyền 01 năm phần mềm các tính năng cho cập thiết bị tường lửa vùng Internet checkpoint 5200 và dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành phần cứng Gia hạn bản quyền 01 năm phần mềm các tính năng cho cập thiết bị tường lửa vùng máy chủ Checkpoint 5400 và dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành phần cứng - Gia hạn bản quyền 01 năm phần mềm các tính năng cho thiết bị Anti-Spam FortiMail 400E và dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành phần cứng - Gia hạn bản quyền phần mềm diệt virus Kaspersky (200 user x 3 năm) 			
19	Nâng cấp, gia hạn đường truyền	2019	Trung tâm Thông tin	Nâng cấp, gia hạn đường truyền 01 năm cho trụ sở Bộ		200.000.000	Đơn vị đăng ký
20	Tổ chức lớp bồi dưỡng CNTT cho công chức, viên chức Bộ Nội vụ	2019	Trung tâm Thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp bồi dưỡng sử dụng chữ ký số. - Lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng an toàn, bảo mật thông tin. - Lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng hệ thống thông tin của Bộ Nội vụ. 		300.000.000	Đơn vị đăng ký
21	Triển khai chứng thư số	2019	Trung tâm Thông tin	- Triển khai đăng ký, cài đặt, hướng dẫn sử dụng.		50.000.000	Đơn vị đăng ký

S T T	Tên dự án, nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Nội dung/hạng mục công việc năm 2019	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kinh phí năm 2019 (đồng)	Ghi chú
				- Tích hợp chữ ký số vào phần mềm ứng dụng.			
Ban Tôn giáo Chính phủ							
22	Xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	2019	Ban Tôn giáo Chính phủ		2.900.000.000	2.200.000.000	Đơn vị đăng ký
23	Tổ chức lớp tập huấn chữ ký số	2019	Ban Tôn giáo Chính phủ			77.200.000	Đơn vị đăng ký
24	Xây dựng hệ thống phần mềm diệt virus tập trung	2019	Ban Tôn giáo Chính phủ			60.000.000	Đơn vị đăng ký
Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước							
25	Duy tu bảo dưỡng hệ thống máy chủ, mua sắm thiết bị tin học và đường truyền.	2019	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước			480.664.000	Đơn vị đăng ký
26	Phát huy giá trị tài liệu lưu trữ.	2019	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước			134.000.000	Đơn vị đăng ký
27	Mua bản quyền sử dụng phần mềm Quản lý thư viện mới nâng cấp	2019	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước			20.000.000	Đơn vị đăng ký
	Tổng					15.681.864.000	

(Bảng chữ: Mười năm tỷ, sáu trăm tám mươi một triệu, tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ có trách nhiệm

Các cơ quan chủ trì các nội dung công việc được nêu trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức xây dựng, trình phê duyệt và triển khai các dự án, nhiệm vụ này theo quy định hiện hành về quản lý ngân sách nhà nước, bảo đảm sự lồng ghép về nội dung, kinh phí với các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai (nếu có), tránh trùng lặp, lãng phí. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm gửi hồ sơ dự án lấy ý kiến thẩm định thiết kế sơ bộ của Trung tâm Thông tin và thẩm định của Vụ Kế hoạch - Tài chính, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

2. Trung tâm Thông tin - Bộ Nội vụ có trách nhiệm

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch – Tài chính hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng kế hoạch hàng năm và dự toán ngân sách hàng năm cho ứng dụng công nghệ thông tin.
- Thẩm tra các dự án, nhiệm vụ trong dự toán ngân sách cho ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc Bộ về mục tiêu, nội dung chuyên môn, tiêu chuẩn kỹ thuật, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt chung trong dự toán ngân sách nhà nước của Bộ.
- Thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án được nêu trong Kế hoạch này.
- Hướng dẫn các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này.

3. Vụ Kế hoạch – Tài chính có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Thông tin và các đơn vị liên quan, trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai các Đề án, Dự án và nhiệm vụ theo Kế hoạch.
- Thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt kế hoạch và dự toán chi tiết đối với từng Đề án, Dự án và nhiệm vụ thuộc Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ năm 2019 để các đơn vị triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ chủ động phối hợp với Trung tâm Thông tin tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Trần Anh Tuấn